

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2010

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010
CÔNG TY CỔ PHẦN VINA VICO

-----oOo-----

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vinavico;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 của Công ty cổ phần Vinavico ngày 06 tháng 05 năm 2010.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Tư cách cổ đông:

1. Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự đại hội: 95 cổ đông.
2. Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: 8.231.686 cổ phần, chiếm 89,77% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2. Các vấn đề được thông qua:

1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009 của Công ty với một số chỉ tiêu thực hiện chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2009 (Triệu đồng)	Thực hiện 2009 (Triệu đồng)	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Thực hiện 2008 (Triệu đồng)	Tăng trưởng (%)
a	b	c	d	e= d/c	f	G=d/f
1	Giá trị sản lượng	12.000,0	12.382,9	103,19%	3.245,7	381,52%
2	Doanh thu	12.000,0	12.382,9	103,19%	3.245,7	381,52%
3	Lợi nhuận trước thuế	533,0	1.107,8	207,84%	292,4	378,86%
4	Nhân sự	14 người	15 người	107,14%	11 người	136,36%
5	Thu nhập bình quân/tháng	4,5	4,8	106,67%	4,0	120,00%



[Handwritten signature]

2. Thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010 của Công ty với một số chỉ tiêu thực hiện chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2010 (Triệu đồng)	Thực hiện 2009 (Triệu đồng)	Kế hoạch tăng trưởng (%)
1	Giá trị sản lượng	203.000,0	12.382,9	1639,36%
2	Doanh thu	203.000,0	12.382,9	1639,36%
3	Lợi nhuận trước thuế	14.000,0	1.107,8	1263,77%
4	Nhân sự	80 người	15 người	533,33%
5	Thu nhập bình quân/tháng	5,0	4,8	104,17%
6	Cổ tức	10 %	0%	
7	Đầu tư	60.000,0		
-	<i>Khai thác và chế biến mỏ</i>	<i>50.000,0</i>		
-	<i>Các mảng kinh doanh khác</i>	<i>10.000,0</i>		

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2009 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn CA&A tại Hà Nội với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- a. Các chỉ tiêu của Bảng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009
1	Doanh thu thuần	3.245.714.286	12.382.987.028
2	Doanh thu tài chính	668.099.991	3.465.360.295
3	Chi phí trực tiếp	1.096.097.989	11.450.720.169
4	Chi phí quản lý	1.783.637.318	137.026.727
5	Chi phí tài chính	743.778.809	3.319.608.363
6	Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế	292.436.926	1.107.803.074
7	Lợi nhuận sau thuế	292.436.926	968.761.406

- b. Các chỉ tiêu chính của bảng cân đối tài sản:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009
1	Tài sản ngắn hạn	13.617.461.364	30.570.410.984
-	Tiền	1.923.029.150	7.017.943.871
-	Đầu tư ngắn hạn	4.471.437.000	11.273.394.175
-	Phải thu ngắn hạn	5.034.510.374	9.205.099.313
-	Hàng tồn kho		212.978.221
-	Tài sản ngắn hạn khác	2.188.484.840	2.860.995.404
2	Tài sản dài hạn	8.243.055.437	24.569.595.790
-	Phải thu dài hạn		
-	Tài sản cố định	2.238.818.533	13.808.557.741
-	Đầu tư dài hạn	5.946.092.000	10.750.852.000
-	Tài sản dài hạn khác	58.144.904	10.186.049
*	Tổng tài sản	21.860.516.801	55.140.006.774

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2009.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện	Tỷ lệ theo lợi nhuận	Ghi chú
A	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2009	đồng	1.440.598.664		
B	Các khoản giảm trừ lợi nhuận năm 2009	đồng	0		
C	Lợi nhuận năm 2008 còn lại	đồng	0		
D	Lợi nhuận được phân phối năm 2009	đồng	1.440.598.664	100%	
1	Trích quỹ dự phòng tài chính	đồng	144.059.866	10%	
2	Thù lao HĐQT/BKS	đồng	144.000.000	10%	
3	Trích Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi	đồng	288.119.733	-20%	
4	Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công ty	đồng	30.000.000	2%	
5	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	đồng	144.059.866	10%	
6	Trả cổ tức 2009		0	0	
E	Lợi nhuận đã phân phối	đồng	750.239.466	52%	
F	Lợi nhuận chưa phân phối để lại năm 2010	đồng	690.359.198	48%	

5. Thông qua phương án trả thù lao thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2010 như sau:

Thù lao thành viên HĐQT/BKS năm 2010 không chuyên trách của Công ty xác định là 3% lợi nhuận năm 2010 khi Công ty đạt kế hoạch lợi nhuận đã đề ra, phân bổ cụ thể tới từng vị trí do Hội đồng quản trị quyết định. Trường hợp không đạt kế hoạch lợi nhuận thì thù lao năm 2010 cho thành viên không chuyên trách được xác định là:

- + Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 4.000.000 đ/tháng
- + Thù lao ủy viên HĐQT: 2.000.000 đ/tháng
- + Thù lao Trưởng BKS: 2.000.000 đ/tháng
- + Thù lao Ủy viên BKS: 1.000.000 đ/tháng

6. Thông qua toàn văn Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Công ty cổ phần VINAVICO với một số nội dung đã được sửa đổi, bổ sung mới như sau:

Sửa đổi khoản 2, khoản 3 và khoản 8 của Điều 9 như sau:

Nội dung trước sửa đổi là:

“2. Tại ngày thông qua Điều lệ này, vốn Điều lệ của Công ty là: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng).

3. Vốn điều lệ được chia thành 3.000.000 cổ phần (Ba triệu cổ phần) bằng nhau.

8. Cơ cấu vốn :

Tại thời điểm vốn điều lệ 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng) Công ty có cơ cấu vốn điều lệ như sau:

Tên cổ đông	Tỷ lệ nắm giữ
A - Các cổ đông sáng lập	25.47%
<i>Bao gồm:</i>	
1. Công ty cổ phần đầu tư, xây dựng và khai thác mỏ Vinavico	12,00%
2. Công ty cổ phần xây dựng công trình ngầm	11,00%
3. Mai Hồng Bằng	2,47%
B - Các cổ đông khác	74.53%
Tổng	100%

Nội dung sau sửa đổi là:

"2. Tại ngày thông qua Điều lệ này, vốn Điều lệ của Công ty là: 92.000.000.000 đồng (Chín mươi hai tỷ đồng).

3. Vốn điều lệ được chia thành 9.200.000 cổ phần (Chín triệu, hai trăm nghìn cổ phần) bằng nhau.

8. Cơ cấu vốn :

Tại thời điểm vốn điều lệ 92.000.000.000 đồng (Chín mươi hai tỷ đồng), Công ty có cơ cấu vốn điều lệ như sau:

Tên cổ đông	Tỷ lệ nắm giữ
A - Các cổ đông sáng lập	21.90%
<i>Bao gồm:</i>	
1. Công ty cổ phần đầu tư, xây dựng và khai thác mỏ Vinavico	16,52%
2. Công ty cổ phần xây dựng công trình ngầm	3,59%
3. Mai Hồng Bằng	1,79%
B - Các cổ đông khác	78,10%
Tổng	100%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành việc ban hành Điều lệ sửa đổi và tổ chức thực hiện Điều lệ đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.

7. **Miễn nhiệm chức vụ Trưởng ban kiểm soát và tư cách thành viên Ban kiểm soát của Ông Nguyễn Văn Hải theo đơn đề nghị của Ông Nguyễn Văn Hải.**
8. **Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát công ty theo đề xuất của Hội đồng quản trị tại cuộc họp ngày 01/04/2010 và thông qua danh sách Ban kiểm soát mới như sau:**
 - Ông **Trần Ngọc Tuấn** – cổ đông công ty, Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư Hưng Phát.
 - Ông **Hajime Kaburagi** – cổ đông công ty, chuyên gia Nhật Bản.
 - Ông **Nguyễn Công Đường** – Kế toán trưởng Công ty cổ phần đầu tư, xây dựng và khai thác mỏ Vinavico.
9. **Bầu Trưởng Ban kiểm soát Công ty theo đề xuất của Hội đồng quản trị tại cuộc họp ngày 01/04/2010 như sau:**
 - Bầu Ông **Trần Ngọc Tuấn** – cổ đông công ty, Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư Hưng Phát đảm nhiệm chức vụ Trưởng ban kiểm soát công ty.
10. **Thông qua Nghị quyết của Hội đồng quản trị ngày 01/04/2010 về việc miễn nhiệm chức vụ Ủy viên Hội đồng quản trị và tư cách thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Đức Hiếu theo đề nghị của Ông Nguyễn Đức Hiếu.**

11. Thông qua Nghị quyết Hội đồng quản trị ngày 01/04/2010 về việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bổ sung vào chỗ trống phát sinh như sau:

- Ông Vũ Hồng Sơn - Tổng giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán Đại Dương.
- Ông Nguyễn Văn Hải - Trưởng phòng tài chính đầu tư - Công ty TNHH CAVICO Việt Nam.

12. Thay đổi chủ trương niêm yết cổ phiếu công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường tổ chức ngày 28/11/2009:

Chủ trương cũ: Niêm yết cổ phiếu công ty trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).

Chủ trương mới: Niêm yết cổ phiếu công ty trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

13. Bổ sung danh sách lựa chọn đơn vị tư vấn niêm yết cổ phiếu công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường tổ chức ngày 28/11/2009 như sau:

- Bổ sung Công ty cổ phần chứng khoán Thăng Long (TLS) vào Danh sách lựa chọn đơn vị tư vấn niêm yết cổ phiếu công ty trên Sở giao dịch chứng khoán.

14. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty như sau:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các đơn vị theo danh sách dưới đây thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty trên cơ sở Quyết định số: 89/2007/QĐ-BTC ngày 24/10/2007 của Bộ tài chính về việc ban hành Quy chế lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán phù hợp với yêu cầu của UBCKNN, TTGDCK và phù hợp với quy định của pháp luật:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH dịch vụ Tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán - AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn - CA&A
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam - VAE

Điều 3. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện nghiêm túc tinh thần Nghị quyết này trong thời gian sớm nhất, nếu có những phát sinh thay đổi lớn Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 4. Các Ông/Bà: Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc, Trưởng các bộ phận/phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- Như điều 4;
- Lưu PC, VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thanh Hoàn